SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2552 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

VLAT 1.0064
ISO/IEC 17025:2017

Mã số mẫu: 02552.26	**Trang: 1/2**

Tên khách hàng	:	CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HỒ CẦU MỚI
Địa chỉ	:	Lầu 1, Tòa nhà KCN Nhơn Trạch 6, xã Phước An, thành phố Đồng Nai, Việt Nam
Tên mẫu	:	**Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu	:	1000+200ml
Ngày nhận mẫu	:	04/09/2026
Ngày trả kết quả	:	16/09/2026
Địa điểm lấy mẫu	:	Nước cấp tại van chặn tuyến đầu vào Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch, KCN Nhơn Trạch 3, KCN Dệt May Nhơn Trạch (KCN Vinatex –Tân Tạo), KCN Nhơn Trạch 6, Công ty TNHHMTV ĐTPT và KCN IDICO, KCN Nhơn Trạch 5
Người lấy mẫu	:	Trần Thị Hương
Tình trạng mẫu	:	Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín, bảo quản lạnh.

Đồng Nai, ngày 14 tháng 09 năm 2026

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA

Lê Văn Hải

KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Trần Ngọc Quang

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 02552.26	Trang: 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	*Escherichia coli**	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	04/09/2026
2	*Coliform tổng số**	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	04/09/2026
3	*Clo dư tự do*	Chlorine test	0,63 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	04/09/2026
4	*Độ đục*	Turbidity AL450T-IR	0,09 NTU	≤ 2 NTU	04/09/2026
5	*Màu sắc*	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	08/09/2026
6	*Mùi*	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	04/09/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,11	6,0 - 8,5	04/09/2026
8	*Arsenic (As)*	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	09/09/2026
9	*Chỉ số Pecmanganat*	TCVN 6186:1996	0,50 mg/l	≤ 2mg/l	04/09/2026
10	*Amoni (NH_3 và NH_4+ Tính theo N)*	TCVN 6179:1996	0,01 mg/l	≤ 1 mg/l	07/09/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.
- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.